TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **66**/2020/HS- ST
Ngày 29 – 7 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Nhân và bà Nguyễn Thị Huề
- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hướng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/TLST – HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/ QĐXXST - HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Hữu H, sinh năm 1954 tại Tổ 4, thị trấn An B, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Tổ 4, thị trấn An B, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Tất C (đã chết) và con bà Vũ Thị Ch (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1954 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1982; Tiền án: không;

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4280/QĐ-XPVPHC ngày 14/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi "Dùng nhà ở của mình để chứa bạc" và "Đánh bạc trái phép", tổng số tiền phạt là 9.000.000 đồng, thi hành xong quyết định ngày 14/8/2019.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 42 ngày 17/12/1975, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản riêng của công dân"; 02 năm tù về tội "Đánh người", tổng hợp với Bản án hình sự sơ thẩm tháng 2 năm 1975 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (không thu thập được bản án) xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa", buộc phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 4 năm tù, thi hành xong bản án vào

năm 1979. Bản án hình sự sơ thẩm số 36 ngày 26/11/1982, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa", đã chấp hành xong hình phạt vào năm 1984. Bản án hình sự sơ thẩm số 04 ngày 9/2/1988, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa". Bản án hình sự phúc thẩm số 26 ngày 20/4/1988, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa", thi hành xong bản án ngày 21/01/1990.

Bị cáo H bị khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/4/2020.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn Phan, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Tổ 1,thị trấn An B, huyện Quỳnh Ptỉnh Thái Bình

2. Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Tổ 1,thị trấn An B, huyện Quỳnh Ptỉnh Thái Bình

3. Anh Giang Công T, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn An B, huyện Quỳnh Ptỉnh Thái Bình

(Bị cáo H, anh Phan, anh Toán có mặt tại phiên tòa, anh Đoàn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 40 phút ngày 29/3/2020, tại nhà Nguyễn Văn P, sinh năm 1979, ở tổ 1,thị trấn An B, huyện Quỳnh Ptỉnh Thái Bình, Công an huyện Quỳnh Phụ bắt quả tang Nguyễn Văn Phan, Bùi Hữu H, Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1974, trú tại: tổ 1,thị trấn An B, huyện Quỳnh Ptỉnh Thái Bình và Giang Công T, sinh năm 1990, trú tại: tổ 3thị trấn An B, huyện Quỳnh Ptỉnh Thái Bình đang thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, hình thức "*đánh chắn*". Thu giữ tại chỗ: 01 bộ chắn 100 lá bài, 01 đĩa sứ, số tiền 1.380.000 đồng, 01 chiếu cói đã cũ. Quản lý trên người H số tiền 50.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định: Do có quen biết nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/3/2020, Nguyễn Duy Đ, Giang Công T, Bùi Hữu H lần lượt đi bộ đến nhà Nguyễn Văn Phan chơi. Trong lúc ngồi uống nước Phan nói "*Anh em nghỉ dịch thì chơi tý chắn ăn tiền"*. Hiểu ý Phan rủ đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức "*đánh chắn*", tất cả đồng ý. Phan cầm bộ chắn (100 lá), 01 đĩa sứ màu trắng có sẵn tại gia đình rồi cùng với H, Đoàn, Toán ngồi quây tròn trên chiếu cói trải giữa nền

nhà, theo chiều quay kim đồng hồ thứ tự từ cửa vào đầu tiên là Phan tiếp đến là H, Đoàn, Toán. Tất cả thống nhất thể lệ chơi: Ai ù suông được 03 người còn lại trả 10.000 đồng/người; ù tôm được 03 người còn lại trả 15.000 đồng/ người; ù bạch thủ được 03 người còn lại trả 20.000 đồng/người; ù tám đỏ, ù bạch định, ù bạch thủ chi được 03 người còn lại trả 40.000 đồng/người. Khi đánh bạc, Đoàn có 510.000 đồng, Toán có 400.000 đồng, Phan có 270.000 đồng, H có 250.000 đồng. Tất cả đều sử dụng số tiền trên để đánh bạc. Toán là người chia ván bạc đầu tiên. Cách đánh bạc như sau: Người chia bài cầm bộ chắn lên đảo, chia thành 5 phần, mỗi phần 19 lá bài, còn dư 4 lá bài được gộp với một phần bài bất kỳ thành 24 lá bài để vào đĩa ở giữa chiếu bạc, gọi là bài nọc. Người chia rút 01 lá bài bất kỳ dưới nọc rồi đếm theo tên lá bài bốc được (nhất, nhị, tam..., cửu, chi) thứ tự chiều quay kim đồng hồ để xác định người đánh đầu tiên. Người chơi nhận phần bài của mình để xếp thành chắn, cạ với nhau (ví dụ: 2 cây Nhị xếp thành một Chắn; 2 cây Tam văn, Tam sách xếp thành một Cạ...). Người đánh trước gọi là tay trên, đánh 01 lá bài cho người bên cạnh theo ngược chiều kim đồng hồ (gọi là tay dưới). Người này có thể ăn hoặc không ăn lá bài đó, tùy theo chiến thuật và tình trạng bài của mình. Nếu ăn, thì chọn một lá bài trên tay của mình đánh cho người tiếp theo; nếu không ăn thì bốc dưới nọc một lá bài rồi chọn đánh đi một lá bài cho người tiếp theo. Người bốc có thể ăn hoặc không ăn lá bài bốc đó. Nếu không ăn thì hô "dưới", khi đó người ngồi liền kề bên phải được quyền ăn hoặc không ăn. Người chơi tính toán ăn bài, bốc bài sao cho 19 lá bài của mình hợp với các lá bài bốc từ nọc lên thành 10 bộ (chắn hoặc cạ). Có ít nhất 06 chắn là "ù". Ù xuông là bài ù khi có 10 bộ chắn hoặc cạ (ít nhất 06 chắn, không có cước nào). Ù tôm là bài ù có tam vạn, tam sách, thất văn. Ù bạch định là bài ù toàn lá bài đen. Ù tám đỏ là bài ù có đúng 08 lá bài đỏ. Ù bạch thủ là bài có 5 chắn và 4 cạ sau đó ăn thêm lá bài ù thành 6 chắn 4 cạ. Nếu quân ù là chi chi thì là bạch thủ ù chi. Trường hợp đánh hết bài nọc mà không có người ù thì hòa nhau. Người ù sẽ là người chia và rút lá bài để xác định người đánh đầu tiên ở ván bạc tiếp theo. Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, thì Tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bản cáo trạng số: 66/CT-VKSQP ngày 18/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Bùi Hữu H về tội "*Đánh bạc*", quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu H phạm tội *"Đánh bạc"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, v khoản 1 Điều 51; các Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Hữu H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo H là người cao tuổi và không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên đề nghị không áp hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu để tiêu huỷ gồm: 01 bộ bài chắn gồm 100 lá bài; 01 đĩa sứ; 01 chiếu cói đã cũ. Tịch thu số tiền 1.430.000 đồng *(Một triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng)* bị cáo và các anh Phan, Đoàn, Toán sử dụng đánh bạc để nộp vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Bị cáo H được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên. Bị cáo H nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã công bố và không có ý kiến tranh luận gì với lời luận tội của bà Kiểm sát viên. Anh Phan, anh Toán thừa nhận có tham gia chơi đánh bạc như nội dung cáo trạng mà bà Kiểm sát viên vừa công bố và không có ý kiến gì.

Bị cáo Bùi Hữu H nói lời nói sau cùng: bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, rất ân hận về hành vi đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo H; anh Phan, anh Toán và anh Đoàn không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và được chứng minh bằng:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 14 giờ 40 phút ngày 29/3/2020 tại nhà của Nguyễn Văn Phan ở tổ 1,thị trấn An B, huyện Quỳnh Ptỉnh Thái Bình;

Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 29/3/2020 tại nhà của Nguyễn Văn Phan ở tổ 1,thị trấn An B, huyện Quỳnh Ptỉnh Thái Bình;

Lời khai của những người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Văn Phan, sinh năm 1979, trú tại: tổ 1, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ; Giang Công T, sinh năm 1990, trú tại: tổ 3 thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ và Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1974, trú tại: tổ 1, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ;

Sơ đồ hiện trường vụ án do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập và do bị cáo mô tả;

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 40 phút đến 14 giờ 40 phút ngày 29/3/2020, tại nhà Nguyễn Văn Phan, sinh năm 1979, ở tổ 1,thị trấn An B, huyện Quỳnh PBùi Hữu H cùng với Nguyễn Văn Phan, Nguyễn Duy Đ, Giang Công T thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức "*đánh chắn*", bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bắt quả tang thu giữ số tiền sử dụng đánh bạc là 1.430.000 đồng. Tổng số tiền Bùi Hữu H và các đối tượng (Toán, Phan, Đoàn) sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng do ngày 14/8/2019, bị cáo H đã bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quyết định xử phạt hành chính về các hành vi "Đánh bạc" và "Chứa bạc", đến nay chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Hành vi của bị cáo H đã phạm tội "*Đánh bạc*", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 3 năm.

2. .....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: bị cáo H nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, do ham vui và cũng muốn thu lời bất chính nên bị cáo đã cùng những đối tượng khác thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền. Hành vi của bị cáo xâm hại trực tiếp đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân do đó cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và tuyên truyền phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Ngày 22/12/1979, bị cáo H được Hội đồng cố vấn Chính phủ cách mạng lâm thời Công hòa miền nam Việt Nam tặng H chương chiến sỹ giải phóng hạng ba do đã có thành tích chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do đó, bị cáo H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" và *"Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong chiến đấu"* quy định tại các điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân xấu, bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án kết án. Bị cáo H là người cao tuổi và người có thành tích chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

[7] Về hình phạt chính: Đề nghị của bà Kiểm sát viên về mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo H là người cùng tham gia đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền với số tiền dùng đánh bạc là 250.000 đồng nhưng do bị cáo H đã bị xử phạt vi phạm hành chính ngày 14/8/2019 đến ngày 29/3/2020 chưa hết thời hạn và bị cáo có nhân thân xấu. Do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 Bộ luật Hình sự, như mức đề nghị của bà kiểm sát viên là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, răn đe bị cáo và tuyên truyền phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo H là người cao tuổi không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu để tiêu huỷ gồm: 01 bộ chắn (100 lá); 01 đĩa sứ; 01 chiếu cói đã cũ là các công cụ bị cáo và những người khác sử dụng để đánh bạc. Tịch thu số tiền đánh bạc 1.430.000 đồng mà bị

cáo H cùng các anh Toán, Phan, Đoàn sử dụng đánh bạc để nộp vào ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Xét thấy bị cáo H là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí hợp lệ nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H.

[11] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:Anh Nguyễn Văn Ph ngoài hành vi chứa bạc còn cùng với Nguyễn Duy Đ, Giang Công T và bị cáo Bùi Hữu H đánh bạc được thua bằng tiền. Tuy nhiên do tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 1.430.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng). Phan, Đoàn, Toán đều không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phan và Công an huyện Quỳnh Phụ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đoàn, Toán về các hành vi nêu trên là đúng quy định.

[12] Bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội và nhất trí với lời luận tội của bà Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì. Các anh Phan, Toán không có ý kiến gì.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu H phạm tội "*Đánh bạc*".

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, v khoản 1 Điều 51; các Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Hữu H **06** *(sáu)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. *Hình phạt bổ sung:* Không áp dụng;

4. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu huỷ gồm: 01 bộ chắn (100 lá); 01 đĩa sứ; 01 chiếu cói cũ. Tịch thu số tiền đánh bạc 1.430.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

(*Đặc điểm chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ ngày 18 tháng 6 năm 2020*).

5. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Hữu H, anh Giang Công T, Anh Nguyễn Văn Ph có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 29/7/2020). Anh Nguyễn Duy Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- C/q Điều tra CA H.Quỳnh Phụ;
- C/q THA- HS CA H.Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS H.Quỳnh Phụ;
- UBND thị trấn An Bài;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Trần Huy Hoàng